

Số: 15 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 05 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ và số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”;

Căn cứ Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 21/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 106/TTr-STTT ngày 22/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ và số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục đích và yêu cầu

a) Mục đích

Nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lưu trữ kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) bằng điện tử nhằm quản lý thống nhất, bảo quản an toàn và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả kết quả giải quyết TTHC hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở hình

thành kho lưu trữ số tập trung nhằm khai thác một cách thuận lợi tài liệu lưu trữ điện tử có xác thực, đảm bảo tính tin cậy, đầy đủ, kịp thời, thường xuyên, đảm bảo tính pháp lý và tính xác thực lâu dài của tài liệu điện tử, bảo đảm điều kiện để triển khai giải quyết TTHC hoàn toàn trên môi trường điện tử, đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số và góp phần triển khai chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

b) Yêu cầu

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo hướng dẫn của Bộ, ngành có liên quan;

- Trên cơ sở xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, sản phẩm công việc, thời hạn hoàn thành, các cơ quan, đơn vị, địa phương phát huy tính chủ động, tích cực và phối hợp chặt chẽ trong tổ chức triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

- Các tổ chức hội, đoàn thể chính trị các cấp tích cực, chủ động phát huy vai trò để cùng chung tay thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh thông qua việc thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Thực trạng thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của tỉnh

a) Công tác giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

Tỉnh Thái Bình đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính. 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã đã đưa 100% thủ tục hành chính cấp tỉnh, huyện, xã lên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; thực hiện công khai minh bạch, đầy đủ, rõ ràng các quy định, thành phần hồ sơ, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết, mức phí, quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đồng thời kịp thời hướng dẫn các tổ chức, người dân và doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính liên thông, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Trên cơ sở Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020 định hướng đến năm 2030 được phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp trong việc giải quyết thủ tục hành chính theo phương án 5 tại chỗ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Quy chế phối hợp trong việc phát hành văn bản, lưu trữ hồ sơ và quản lý con dấu thứ 2 của các sở, ban, ngành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT, gắn kết chặt chẽ với công cuộc cải cách hành chính để thực hiện

các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh Thái Bình;

Tỉnh đã thực hiện triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO, các quy trình ISO điện tử được thực hiện trong các thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

b) Điều kiện đáp ứng Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh

Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã hoàn thành kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo đúng lộ trình. Thực hiện cập nhật tài khoản dùng để thanh toán phí, lệ phí của các cơ quan đăng ký lên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia để phục vụ thanh toán trực tuyến trong quá trình giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Cổng dịch vụ công trực tuyến đã hoàn thành triển khai kết nối liên thông với Hệ thống tiếp nhận và trả kết quả bưu chính công ích của Bưu điện tỉnh, các hệ thống thông tin theo ngành dọc như: Đăng ký kinh doanh của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; hệ thống Quản lý lý lịch tư pháp, Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp; hệ thống quản lý văn bản quy phạm pháp luật của Văn phòng Chính phủ, hệ thống quản lý thông tin của Bảo hiểm xã hội để sẵn sàng hỗ trợ tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên toàn tỉnh.

Tuy nhiên sau khi thực hiện rà soát Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, kết quả giải quyết thủ tục hành chính hầu như chưa được số hóa, một số đơn vị đã cập nhật thông tin giải quyết thủ tục hành chính bằng các văn bản đính kèm (có thể là file văn bản đã scan hoặc chụp ảnh). Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã cho phép ký số trực tiếp trên hệ thống nhưng hầu như chưa thực hiện ký số để xác thực kết quả giải quyết hành chính; chưa bóc tách, chuẩn hóa kết quả giải quyết TTHC thành CSDL về hành chính công của tỉnh.

c) Công tác số hóa kết quả giải quyết TTHC: Đã thực hiện xây dựng phần mềm chuyên đổi, chuẩn hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm thực hiện nhận dạng, xử lý, bóc tách các trường thông tin và chuyên đổi, chuẩn hóa nhằm thực hiện kết nối các ứng dụng, dịch vụ tạo thành cơ sở dữ liệu hành chính công đáp ứng yêu cầu khai thác, dùng chung phục vụ quản lý, xử lý các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

a) Thực hiện xây dựng kho lưu trữ số tập trung trên nền tảng dữ liệu lớn (Bigdata) và kết nối với các lưu trữ cơ quan, kho lưu trữ lịch sử nhằm đảm bảo giá trị pháp lý của tài liệu điện tử theo thời hạn bảo quản của tài liệu mà không phụ thuộc vào thời gian cũng như thay đổi về công nghệ;

b) Số hóa toàn bộ kết quả giải quyết thủ tục hành chính để thực hiện quản lý tập trung, thống nhất, lưu trữ, chia sẻ an toàn, bảo quản lâu dài và tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử hình thành trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn

tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và sử dụng lại các kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa;

c) Thực hiện tích hợp CSDL kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống quản lý CSDL dùng chung của tỉnh, kết nối liên thông qua Hệ thống nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh với các hệ thống thông tin, CSDL khác có liên quan của tỉnh phục vụ nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của cơ quan nhà nước các cấp của tỉnh.

3.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Xây dựng Cơ sở dữ liệu đặc tả và hoàn thành thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, phục vụ khai thác, tích hợp, chia sẻ với các hệ thống thông tin có liên quan của tỉnh.

- Thực hiện xây dựng kho lưu trữ số (chuyên ngành) tập trung trên nền tảng dữ liệu lớn (Bigdata), thực hiện xác thực điện tử tập trung và kết nối, chia sẻ với các lưu trữ cơ quan, lưu trữ lịch sử, các hệ thống thông tin hiện hành khác qua hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh.

- Thực hiện triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính hoặc kiểm tra, xác thực kết quả chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo các quy định hiện hành.

4. Nội dung của Kế hoạch

Triển khai thực hiện số hóa toàn bộ kết quả thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của cơ quan nhà nước các cấp thuộc tỉnh; lưu thông tin, dữ liệu tại hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh trên cơ sở hình thành kho lưu trữ số tập trung, có xác thực để các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan có thể khai thác sử dụng theo thẩm quyền quản lý và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử của các cơ quan nhà nước.

4.1. Công tác phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền

a) Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Tổ chức tập huấn, phổ biến, quán triệt các quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc quy trình phát hành văn bản điện tử trên Mạng Văn phòng điện tử liên thông theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư đảm bảo thống nhất, đồng bộ tại các cơ quan, đơn vị thuộc các cấp hành chính trên địa bàn tỉnh.

b) Đối với người dân và doanh nghiệp:

- Thực hiện thông tin, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên các bảng tin điện tử công cộng của tỉnh, trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh về các nội dung của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện trong năm 2020 và những năm tiếp theo của tỉnh Thái Bình; các thủ tục hành chính có thể thực hiện phương thức giao dịch trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; hướng dẫn quy trình thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng trong giao dịch hành chính và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh đảm bảo theo quy định hiện hành của pháp luật.

4.2. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thi hành của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

Tiến hành khảo sát, kiểm đếm, tổng hợp số lượng kết quả giải quyết thủ tục hành chính cần được số hóa từ cơ quan nhà nước các cấp của tỉnh để xác định quy mô khối lượng số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC bằng điện tử trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh;

Tiến hành đánh giá tình hình thực trạng và xây dựng lộ trình số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ văn bản giấy (còn hiệu lực, thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị mình) sang dữ liệu điện tử để hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung trên Hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh phục vụ cho công tác giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 25 và khoản 3 Điều 27 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Giai đoạn 1 (Năm 2021): Tiếp tục số hóa, chuẩn hóa, chuyển đổi, cập nhật dữ liệu kết quả thủ tục hành chính đang còn hiệu lực đến hết năm 2021 lưu vào CSDL hành chính công.

b) Giai đoạn 2 (Năm 2022 đến năm 2025): Tiếp tục số hóa, cập nhật dữ liệu kết quả thủ tục hành chính, hoàn thành kết nối CSDL hành chính công với các CSDL dùng chung có liên quan của tỉnh để phục vụ xử lý thủ tục hành chính hoàn toàn trên môi trường mạng đảm bảo hoàn thành dứt điểm công tác số hóa kết quả thủ tục hành chính trên địa bàn toàn tỉnh trước ngày 31/12/2025.

4.3. Triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai cho cán bộ, công chức, viên chức được phân công giải quyết các thủ tục hành chính trên lĩnh vực chứng thực tiến hành đăng ký tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để triển khai thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao từ bản chính hoặc kiểm tra, xác thực kết quả chứng

thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị (máy scan, máy tính) và nâng cấp đường truyền để đảm bảo cho việc cấp bản sao điện tử, chứng thực bản sao điện tử, theo đúng các quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

c) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định cụ thể của Bộ Tư pháp, Ban Cơ yếu Chính phủ và Văn phòng Chính phủ.

4.4. Hoàn thiện tính năng, chức năng kỹ thuật của Cổng Dịch vụ công trực tuyến để đảm bảo thuận tiện cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Đánh giá, rà soát và hoàn thiện các chức năng, tính năng kỹ thuật của Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tiêu chí, chức năng, tính năng kỹ thuật của Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và các quy định có liên quan tại Nghị định này để phục vụ tốt công tác cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh. Chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống khác qua trục LGSP của tỉnh khi có yêu cầu.

4.5. Xây dựng Kho lưu trữ số, xác thực tập trung toàn tỉnh

Xây dựng hạ tầng kho lưu trữ số tập trung phục vụ tích hợp tài liệu điện tử của toàn tỉnh đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh, giải pháp phải hướng đến sự ổn định, tin cậy để lưu trữ dữ liệu lớn (Bigdata) để hình thành kho lưu trữ số trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế, các quy định hiện hành về lưu trữ lâu dài;

Kho lưu trữ số tập trung toàn tỉnh bảo đảm xác thực tài liệu lưu trữ điện tử là hồ sơ gốc phục vụ cho việc quản lý, khai thác và triển khai chính quyền điện tử, chính quyền số của tỉnh Thái Bình; Thực hiện kết nối, chia sẻ với các lưu trữ cơ quan, lưu trữ lịch sử, các hệ thống thông tin hiện hành khác qua hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh.

4.6. Bảo đảm về hạ tầng công nghệ thông tin, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong số hóa kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử

Đầu tư bổ sung cơ sở hạ tầng trong Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh nhằm bảo đảm về hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị lưu trữ, đường truyền kết nối; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu và các điều kiện cần thiết khác để vận hành Kho lưu trữ số tập trung toàn tỉnh;

Triển khai các giải pháp tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

5. Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch

Nguồn vốn đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ; nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân; kinh phí sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị (*có danh mục nhiệm vụ, dự án gửi kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Là cơ quan chủ trì triển khai, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này; hàng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan xây dựng Kho lưu trữ số tập trung của tỉnh, thực hiện xác thực điện tử tập trung nhằm đáp ứng các yêu cầu tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Phối hợp với đơn vị cho thuê phần mềm rà soát các chức năng, tính năng Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để tham mưu hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát chặt chẽ quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật các đơn vị trong quá trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính báo cáo UBND tỉnh.

- Chủ trì, triển khai xây dựng các nền tảng hạ tầng hỗ trợ đảm bảo việc định danh và xác thực điện tử; ký số; thanh toán trực tuyến; xử lý các sự cố về kỹ thuật, đảm bảo hoạt động thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử liên tục và thông suốt.

- Bảo đảm an toàn thông tin trong quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại Kho lưu trữ số tập trung của tỉnh.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Là đầu mối tổng hợp, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức triển khai và thực hiện các nhiệm vụ về cung cấp TTHC trên môi trường điện tử. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các đơn vị có liên quan rà soát, chuẩn hóa quy trình thực hiện cung cấp TTHC trên môi trường điện tử. Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh công bố công khai quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã: là đầu mối tổng hợp, số hóa các kết quả thủ tục hành chính, tổng hợp khối lượng kết quả giải quyết TTHC đã giải quyết của từng ngành. Cung cấp các thông tin về dịch vụ bưu chính công ích giúp người sử dụng thuận tiện đăng ký sử dụng khi có nhu cầu nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính.

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp kiểm soát chặt chẽ việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; báo cáo UBND tỉnh danh sách các cơ quan, đơn vị triển khai còn mang tính hình thức, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

3. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh ban hành hướng dẫn công tác lập hồ sơ công việc trên môi trường điện tử;

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc nguồn nộp lưu xây dựng cơ sở dữ liệu đặc tả và số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử để khai thác, sử dụng trực tuyến. Báo cáo việc quản lý tài liệu lưu trữ điện tử về Bộ Nội vụ theo quy định.

- Triển khai số hóa tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn (thu thập từ các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu toàn tỉnh) đang bảo quản tại Kho lưu trữ lịch sử của tỉnh;

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, giám sát việc số hóa tài liệu lưu trữ của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát, hướng dẫn quy trình, thẩm quyền, thủ tục cấp bản sao điện tử từ sổ gốc, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính hoặc kiểm tra, xác thực kết quả chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí vốn từ ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Thẩm định trình UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn từ ngân sách để thực hiện kế hoạch quản lý tài liệu lưu trữ điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài chính

Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành và cân đối ngân sách nhà nước hàng năm cho các nhiệm vụ và dự án thuộc Kế hoạch này trình UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước.

7. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Bố trí kinh phí chỉnh lý tài liệu lưu trữ tồn đọng của cơ quan và các cơ quan, đơn vị trực thuộc đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý tài liệu, sử dụng tài liệu lưu trữ trong môi trường mạng, hoàn thành trước năm 2021;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; số hóa hồ sơ, tài liệu có giá trị lịch sử, cập nhật tài liệu vào Kho lưu trữ số tập trung của tỉnh;

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã: tổng hợp khối lượng, đề xuất nhu cầu số hóa, lưu trữ kết

quả giải quyết thủ tục hành chính bằng điện tử để xác định quy mô, khối lượng số hóa, lưu trữ bằng điện tử trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và tiến hành số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; số hóa hồ sơ, tài liệu có liên quan, cập nhật tài liệu vào Kho lưu trữ số tập trung của tỉnh. Tập huấn cho cán bộ, công chức trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả Kết quả cấp huyện, cấp xã thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 25, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp, biện pháp cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với những vấn đề mang tính mới được quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ nhằm đảm bảo công tác tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh được nhanh chóng, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, góp phần tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến và sử dụng kết quả thủ tục hành chính đã được số hóa để thực hiện các giao dịch trong đời sống dân sự và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Nội vụ (Cục VTLTNN);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Bích Hằng
Trần Thị Bích Hằng

**DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 45/2020/NĐ-CP
VÀ SỐ HÓA KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA TỈNH THÁI BÌNH
GIAI ĐOẠN 2020-2025**

(Kèm theo Quyết định số: 15 /QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Danh mục nhiệm vụ	Nội dung, quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện
1	Công tác thông tin, tuyên truyền					
1.1	Trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của cơ quan, trên các bảng tin điện tử công cộng của tỉnh	Thực hiện tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên các bảng tin điện tử công cộng	Năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	Nguồn sự nghiệp của các cơ quan
1.2	Trên hệ thống phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh	Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh	Năm 2021	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài Phát thanh Truyền hình, Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã	Nguồn sự nghiệp của các cơ quan
2	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thi hành					
2.1	Tiếp tục số hóa, chuẩn hóa, chuyển đổi cập nhật dữ liệu kết quả thủ tục hành chính từ năm 2021-2025	Hoàn thành kết nối CSDL hành chính công với các CSDL dùng chung có liên quan của tỉnh để phục vụ xử lý thủ tục hành chính hoàn toàn trên môi trường mạng	Năm 2021-2025	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Nguồn sự nghiệp của các cơ quan
3	Triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính					

TT	Danh mục nhiệm vụ	Nội dung, quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện
3.1	Triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	Tham mưu đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị (máy scan, máy tính) và hướng dẫn để thực hiện chứng thực kiểm tra, xác thực kết quả chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	Năm 2021	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	Ngân sách tỉnh
4	Xây dựng Kho lưu trữ số, xác thực tập trung toàn tỉnh					
4.1	Xây dựng hạ tầng kho lưu trữ số, xác thực tập trung để dùng chung của tỉnh	Đầu tư cơ sở hạ tầng kho lưu trữ số, xác thực tập trung để dùng chung trong toàn tỉnh	Năm 2021-2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành	Ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương đề nghị hỗ trợ
4.2	Xây dựng Kho lưu trữ số tập trung trên nền tảng dữ liệu lớn Bigdata cho các lưu trữ cơ quan	Xây dựng, Kho lưu trữ số tập trung, Thực hiện xác thực điện tử tập trung, Thực hiện kết nối các lưu trữ chuyên ngành, lưu trữ lịch sử với các hệ thống khác có liên quan	Năm 2021-2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	Ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương đề nghị hỗ trợ
5	Hoàn thiện tính năng, chức năng kỹ thuật của Cổng Dịch vụ công trực tuyến					
5.1	Hoàn thiện tính năng, chức năng kỹ thuật của Cổng Dịch vụ công trực tuyến	Tiếp tục yêu cầu đơn vị cho thuê dịch vụ hoàn thiện tính năng, chức năng kỹ thuật của Cổng Dịch vụ công trực tuyến theo các quy định hiện hành của	Năm 2021-2024	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, Thành phố	Ngân sách tỉnh